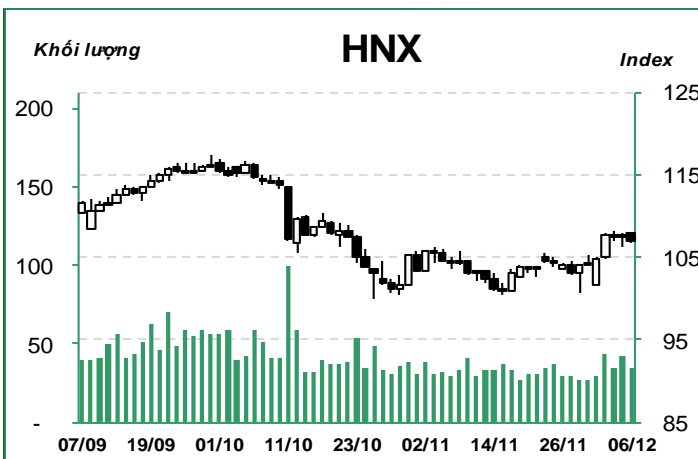
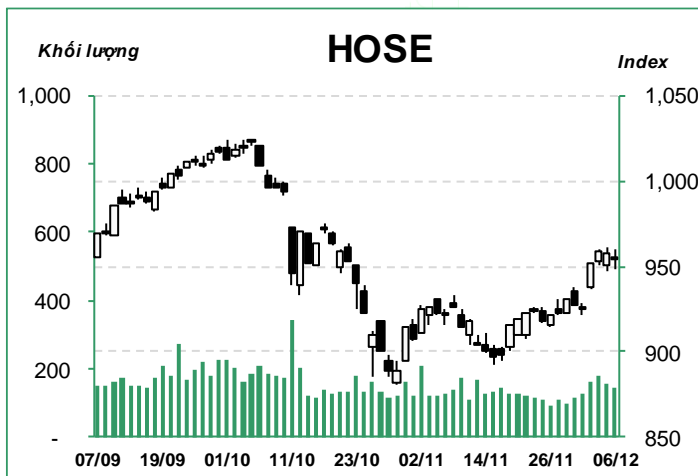


Tổng quan thị trường

06/12/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	954.82	-0.24%	922.86	-0.30%	107.10	-0.60%
Cuối tuần trước	926.54	3.05%	894.79	3.14%	104.82	2.18%
Trung bình 20 ngày	924.21	3.31%	895.19	3.09%	104.24	2.74%
Tổng KLGĐ (triệu cp)	179.14	-15.68%	62.83	-9.99%	36.64	-24.69%
KLGĐ khớp lệnh	145.04	-5.82%	55.21	-9.61%	35.02	-16.40%
Trung bình 20 ngày	131.38	10.40%	44.24	24.80%	33.08	5.88%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	3,869.33	-19.96%	2,049.44	-12.76%	501.35	-28.16%
GTGD khớp lệnh	3,174.24	-5.74%	1,777.23	-8.76%	487.48	-23.75%
Trung bình 20 ngày	2,703.51	43.12%	1,462.92	40.09%	470.54	6.55%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	118	34%	10	33%	60	16%
Số mã giảm	166	48%	16	53%	90	24%
Số mã đứng giá	59	17%	4	13%	224	60%



Nổi gót đà đổ lửa của chứng khoán Châu Á, thị trường Việt Nam cũng trải qua phiên giao dịch đầy tiêu cực tương tự. Tâm lý thận trọng chi phối thị trường khi thanh khoản dậm chân tại chỗ và động thái bán ròng của khối ngoại vẫn còn tiếp tục. Cả hai chỉ số liên tục giằng co và giảm dưới mốc tham chiếu gần hầu như cả thời gian giao dịch. Mặc dù vậy, áp lực giảm không quá nặng nề nhờ một vài cổ phiếu vốn hóa lớn kéo cả hai chỉ số hồi phục nhẹ vào cuối phiên. Theo đó VHM, SAB là 2 cái tên nổi bật trên sàn HOSE trong khi cổ phiếu dầu khí PVS nằm trong số ít mã còn giữ nguyên đà tăng trên sàn Hà Nội.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 954.82 điểm (-0.24%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 145.0 triệu cổ phiếu (-5.8%), tương đương 3,174 tỷ đồng giá trị (-5.7%).

Nhóm bất động sản dường như là ngành duy nhất đóng góp đáng kể nhất vào đà phục hồi nhẹ của chỉ số vào cuối phiên, trong đó VHM (+0.9%), NVL (+1.0%), VRE (+0.2%) là các mã dẫn đầu đà tăng. Trong khi đó ở chiều ngược lại, nhóm ngân hàng VCB (-1.6%), HDB (-2.2%), CTG (-0.6%) và thực phẩm VNM (-1.0%), BHN (-3.8%), MSN (-0.4%) gây thất vọng nhất khi giảm mạnh về gần cuối phiên. Bên cạnh đó, nhóm dầu khí GAS (-1.0%) và thép HPG (-2.0%), TLH (-1.5%), SHA (-0.2%) cũng đồng loạt diễn biến tiêu cực tương tự.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 56.9 tỷ đồng (+319.9%), trong đó TIX (-60.9 tỷ), HPG (-31.8 tỷ), HDB (-17.5 tỷ) là những mã bị bán ròng mạnh nhất. Trong khi đó, các mã VNM (+25.9 tỷ), MSN (+19.1 tỷ), VCB (+16.8 tỷ) là những mã dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Trên sàn Hà Nội, chỉ số cũng mất gần 1 điểm vào cuối phiên. Chỉ số đóng cửa tại mốc 107.10 điểm (-0.60%), với KLGĐ

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
ROS	2,300.0	82.91
TIX	2,575.1	67.65
SBT	2,500.0	52.88
SAM	7,094.2	48.24
TCB	1,700.0	47.60
VNM	311.3	40.83
TCD	2,563.0	35.30
CII	1,130.0	30.54
PVD	1,322.0	22.27
ITA	6,942.0	20.13
HNX		
SHN	875.7	7.88
MPT	400.0	2.16
ACB	62.3	1.74
DNP	96.4	1.35
HKT	160.4	0.34
PVI	5.0	0.18
TNG	8.0	0.16
NFC	9.2	0.05
TV2	0.1	0.01

khớp lệnh đạt 35.0 triệu cổ phiếu (-16.4%), tương đương 487.5 tỷ đồng giá trị (-23.7%).

Tương tự như sàn Thành Phố, chỉ số trên sàn Hà Nội nhận được hỗ trợ duy nhất từ nhóm cổ phiếu dầu khí PVS (+2.0%), PVB (+3.3%), PVE (+8.2%). Trái lại, hầu hết các mã trụ cột khác đều đồng loạt giảm điểm. Dẫn đầu đà tiêu cực là bộ đôi cảng biển PHP (-9.2%) và ngân hàng ACB (-0.6%), SHB (-1.3%). Bên cạnh đó, các mã trong nhóm xây dựng VCG (-2.8%), SDU (-9.9%), SD5 (-7.9%) và nhựa NTP (-3.4%), DNP (-4.0%) cũng gây áp lực lớn đến chỉ số trong phiên hôm nay.

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 1.7 tỷ đồng, lực cầu tập trung chủ yếu ở các mã PVS (+2.7 tỷ), VGC (+1.5 tỷ), MST (+0.4 tỷ), trong khi đó HUT (-0.8 tỷ), PVB (-0.7 tỷ), CEO (-0.7 tỷ) là những mã bị bán ròng mạnh nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang ở lại thị trường. Không những vậy, xu hướng chính trong ngắn hạn của chỉ số vẫn là phục hồi, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa trên MA20, kèm theo chòm MA5,10,20 đang cho tín hiệu phân kỳ dương tích cực, đợt giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng phục hồi được bền vững hơn. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác đang cho tín hiệu tích cực, như MACD đang nằm trên đường Signal và đường +DI nằm trên -DI, cho thấy đà hồi phục đang tiếp diễn, chỉ số có thể sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 1.000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, chỉ số có phiên giảm điểm trở lại, nhưng vẫn duy trì đóng cửa trên MA20, cho thấy xu hướng chính trong ngắn hạn vẫn là phục hồi, phiên giảm điểm có thể chỉ mang tính kỹ thuật, tích cực hơn. Chỉ số có thể sớm quay lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 108.3 điểm (MA100). Nhìn chung, phiên giảm điểm 6/12 có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng phục hồi ngắn hạn bền vững hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng những phiên điều chỉnh kỹ thuật để tích lũy thêm các cổ phiếu có cơ bản tốt và có triển vọng kinh doanh khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NVT	6.4	12.9	7.0%
NAV	8.8	5.5	6.9%
KAC	10.9	0.2	6.9%
L10	28.1	4.9	6.8%
HVH	24.4	873.9	6.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PIT	5.5	0.0	-7.0%
TGG	4.8	172.2	-7.0%
TMT	8.6	1.0	-7.0%
HTL	15.6	1.5	-6.9%
KMR	3.4	771.9	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MBB	22.5	363.5	1.4%
HPG	34.6	161.5	-2.0%
VNM	131.7	143.2	-1.0%
EIB	14.3	134.5	4.0%
VCB	56.9	129.2	-1.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MBB	22.5	16,303.4	1.4%
EIB	14.3	9,302.3	4.0%
STB	12.6	4,741.2	-0.8%
HPG	34.6	4,632.2	-2.0%
CTG	24.0	4,251.9	-0.6%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SPI	0.9	393.2	12.5%
HKB	1.1	26.5	10.0%
TXM	9.9	0.1	10.0%
BTW	14.4	0.2	9.9%
RCL	21.4	0.1	9.7%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DPS	0.6	186.4	-14.3%
VMS	5.4	0.2	-10.0%
TTC	16.2	7.8	-10.0%
HHC	80.2	0.1	-10.0%
SDU	7.3	0.9	-9.9%

Top 5 giá trị

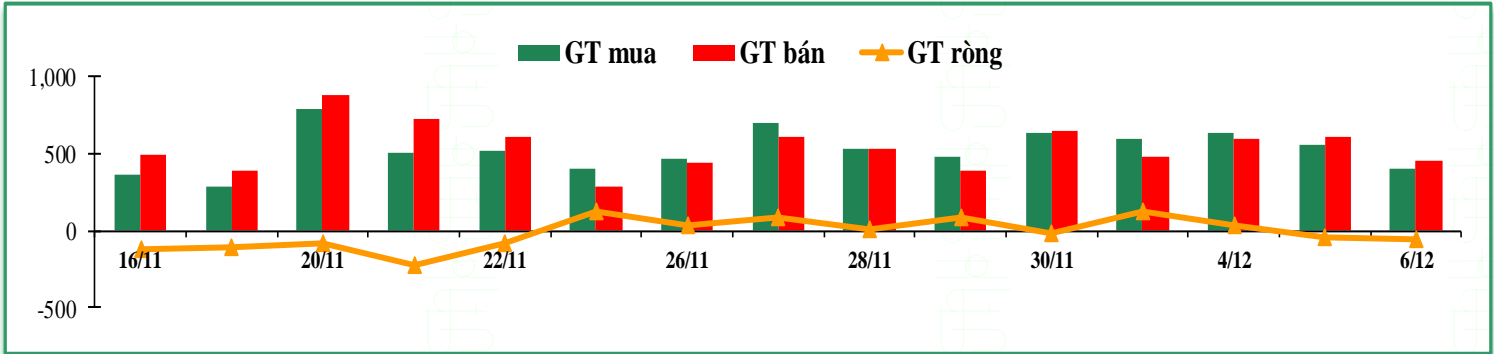
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	30.8	103.6	-0.7%
PVS	20.5	90.4	2.0%
VCG	20.9	61.9	-2.8%
SHB	7.6	37.4	-1.3%
VGC	17.6	26.4	-0.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	7.6	4,906.7	-1.3%
PVS	20.5	4,462.0	2.0%
ACB	30.8	3,345.0	-0.7%
VCG	20.9	2,937.0	-2.8%
ART	4.0	1,875.0	-2.4%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	390.6	12.3%	447.5	14.1%	-56.9
HNX	8.8	1.8%	7.0	1.4%	1.7
Tổng số	399.4		454.5		-55.2



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.7	118.6	-1.0%
MSN	83.8	33.9	-0.4%
VCB	56.9	25.4	-1.6%
SSI	29.4	23.6	-0.3%
HPG	34.6	20.5	-2.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.7	92.7	-1.0%
TIX	26.2	60.9	-2.8%
HPG	34.6	52.3	-2.0%
HDB	30.5	25.9	-2.2%
FPT	44.4	17.8	-0.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	131.7	25.9	-1.0%
MSN	83.8	19.1	-0.4%
VCB	56.9	16.8	-1.6%
DXG	25.6	14.3	0.2%
SSI	29.4	6.7	-0.3%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.5	5.7	2.0%
VGC	17.6	1.5	-0.6%
MST	6.9	0.4	1.5%
SHB	7.6	0.3	-1.3%
HCC	14.2	0.1	-2.7%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.5	2.9	2.0%
HUT	4.2	0.8	0.0%
PVB	18.6	0.7	3.3%
CEO	13.8	0.7	-0.7%
CSC	19.1	0.4	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	20.5	2.7	2.0%
VGC	17.6	1.5	-0.6%
MST	6.9	0.4	1.5%
HCC	14.2	0.1	-2.7%
PMC	59.8	0.1	-0.2%

Tin trong nước

Giá xăng tiếp tục giảm hơn 1.400 - 1.500 đồng/lít

Đây là kỳ giảm thứ tư liên tiếp của giá xăng.

Liên Bộ Công Thương - Tài chính ngày 6/12 thông báo tiếp tục giảm mạnh giá xăng dầu. Trong đó, giá xăng E5 RON92 giảm 1.446 đồng. Giá bán không cao hơn 17.181 đồng/lít. Tương tự, giá xăng RON95-III giảm 1.513 đồng, giá bán không cao hơn 18.459 đồng/lít.

Đối với dầu, dầu diesel 0.05S giảm 1.379 đồng xuống tối đa 16.258 đồng/lít, dầu hỏa giảm 990 đồng xuống tối đa 15.252 đồng/lít và dầu mazut 180CST 3.5S giảm 784 đồng xuống không cao hơn 14.402 đồng/kg.

Mức trích lập Quỹ Bình ổn cho ba mặt hàng dầu này là 800 đồng.

Giá mới của các nhiên liệu được áp dụng từ 15h hôm nay.

Như vậy, đây là lần giảm giá thứ tư liên tiếp của mặt hàng xăng dầu trong nước, mà nguyên nhân chính là giá thành phẩm xăng dầu thế giới tiếp tục giảm sâu.

Liên Bộ cho biết trong 15 ngày trước ngày 6/12, giá xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5 RON92 giảm về 61,016 USD/thùng, và giá xăng RON95 xuống 62,845 USD/thùng.

EU sẽ miễn thuế và hạn ngạch nhập khẩu gạo, mía đường từ Việt Nam

Các quốc gia thuộc Liên minh châu Âu (EU) hiện là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam. Năm 2017 tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với châu Âu đạt 52,89 tỷ USD, tăng 13,8% so với 2016. EU là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam, là điểm đến của 18% lượng hàng xuất khẩu của Việt Nam, trong đó chủ yếu là các mặt hàng nông, lâm, thủy sản. Việc thực thi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) sẽ là động lực lớn thúc đẩy quan hệ đầu tư, thương mại giữa 2 bên trong tương lai gần.

Tại Diễn đàn Thương mại Việt Nam – EU với chủ đề "Thương mại nông sản – đối tác phát triển bền vững", do Bộ Công Thương tổ chức ngày 6/12, bà Miriam Garcia Ferrer, Trưởng ban kinh tế và thương mại, Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam cho biết, với hi vọng EVFTA được ký kết vào đầu năm tới, Việt Nam và EU cần nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục để đưa hiệp định này vào thực thi trước tháng 5/2019.

"Các hoạt động thương mại từ Việt Nam tới EU sẽ được miễn thuế sau 7 năm, từ EU tới Việt Nam là 10 năm. Đối với 1 số loại hàng nông sản EU có ưu tiên cho Việt Nam là các sản phẩm gạo, mía đường... hoạt động xuất khẩu này sẽ không bị tính thuế và không có hạn ngạch", bà Miriam Garcia Ferrer cho biết.

Tuy nhiên, bà Miriam Garcia Ferrer cũng khuyến cáo, các mặt hàng nông sản và thực phẩm xuất khẩu vào EU từ trước đến nay đều phải tuân thủ các điều khoản thương mại cũng như khuôn khổ pháp lý. Do vậy, hai bên cần phải biết "luật chơi" và tuân thủ những quy định chung giúp minh bạch thị trường, giải quyết các bất đồng phát sinh trong hoạt động thương mại.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Vingroup phát hành 2.000 tỷ đồng trái phiếu cơ cấu nợ

Tập đoàn Vingroup (HoSE: VIC) sẽ triển khai phát hành 2.000 tỷ đồng trái phiếu, chia làm 2 đợt mỗi đợt 1.000 tỷ đồng trong quý IV năm nay. Đây là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản có mệnh giá 100.000 đồng. Thời gian đáo hạn của trái phiếu vào năm 2020 và lãi thanh toán 6 tháng một lần.

Mục đích của việc phát hành là nhằm cơ cấu lại khoản nợ, thanh toán các khoản gốc và lãi của các đợt chào bán trái phiếu trước đó. Dự kiến, số tiền thu về sẽ được sử dụng vào 27/12 và 28/2/2019.

9 tháng đầu năm, Vingroup đạt doanh thu thuần 84.148 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 3.295 tỷ đồng; tăng lần lượt 47% và 11% so với cùng kỳ 2017.

Tổng giám đốc Novaland muốn mua 36 triệu cổ phiếu, ước chi 2.300 tỷ đồng

Ông Bùi Xuân Huy, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland, HoSE: NVL) vừa đăng ký mua vào tổng cộng 36,1 triệu cổ phiếu NVL trong thời gian từ 7/12 đến 12/12.

Trong đó, ông Huy sẽ mua lại 2 triệu cổ phần thuộc diện ESOP (cổ phiếu phát hành cho cán bộ công nhân viên), đồng thời đăng ký mua thỏa thuận và khớp lệnh 34,1 triệu cổ phiếu khác.

Nếu giao dịch thành công toàn bộ, lượng cổ phần sở hữu của vị CEO sẽ tăng lên 36,2 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ nắm giữ 4% vốn điều lệ.

Ngoài CEO, một số cá nhân khác cũng đăng ký mua lượng lớn cổ phiếu ESOP. Cụ thể, Phó Tổng giám đốc Hoàng Thu Châu đăng ký mua 1,7 triệu cp ESOP trong khoảng 6-11/12. Kế toán trưởng Trần Thị Thanh Vân đăng ký mua 1 triệu cp, bà Lương Thị Thu Hương muốn mua 773.250 cp và Giám đốc tài chính Phan Lê Hòa đăng ký mua 500.000 cp.

SIC đăng ký bán nửa triệu cổ phiếu FPT

SIC hiện sở hữu hơn 2 triệu cp FPT, tỷ lệ 0,33% vốn.

Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư SCIC (SIC) vừa thông báo đăng ký bán 500.000 cổ phiếu Công ty cổ phần FPT (HoSE: FPT) trong thời gian từ 7/12 đến 4/1/2019. Phương thức giao dịch là khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

Vào tháng 8, SIC cũng bán thành công 216.000 cổ phiếu FPT thông qua phương thức khớp lệnh để giảm tỷ lệ sở hữu xuống như hiện nay.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	BID	Mua	7/12/2018	33.7	33.7	0.0%	36.8	9.2%	32.0	-5.0%	Xu hướng phục hồi được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	BMP	Mua	22/11/2018	57.40	56.50	1.6%	61.9	10%	54.8	-3%	
2	VHM	Mua	23/11/2018	81.40	77.00	5.7%	85.0	10%	71.5	-7%	
3	VND	Mua	29/11/2018	19.60	19.00	3.2%	21.0	11%	18.2	-4%	
4	DIG	Mua	30/11/2018	15.10	15.40	-1.9%	18.0	17%	14.8	-4%	
5	NLG	Mua	30/11/2018	29.00	28.50	1.8%	30.3	6%	27.3	-4%	
6	VRE	Mua	4/12/2018	33.00	31.35	5.3%	34.0	8%	30.0	-4%	
7	MSN	Mua	4/12/2018	83.80	82.20	1.9%	86.5	5%	79.6	-3%	
8	QNS	Mua	5/12/2018	43.00	42.50	1.2%	46.6	10%	41.9	-1%	
9	GMD	Mua	5/12/2018	28.70	28.85	-0.5%	30.0	4%	28.0	-3%	
10	FCN	Mua	6/12/2018	16.60	16.00	3.8%	18.0	13%	15.5	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
LHG (New)	HOSE	20,650	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL (New)	HOSE	36,500	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC (New)	UPCOM	88,600	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB (New)	HNX	30,800	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP (New)	HOSE	43,000	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN (New)	UPCOM	34,400	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH (New)	HOSE	30,400	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	18,000	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	24,050	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	131,900	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	44,400	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	33,250	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	28,150	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
MWG	HOSE	87,900	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
VNM	HOSE	131,700	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB	HOSE	56,900	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%
HPG	HOSE	34,600	46,600	18/09/2018	9,172	4,318	18,520	26%	15%	10.8	2.5	N/A
DBC	HNX	26,600	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC	HOSE	22,500	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%
SBT	HOSE	19,950	25,137	22/08/2018	775	1,392	16,110	10%	4%	18.0	1.5	6%
HDG	HOSE	37,700	32,700	15/08/2018	582	3,630	15,976	26%	6%	9.2	2.1	N/A
OIL	HOSE	15,300	16,354	14/08/2018	753	692	9,541	8%	3%	24.0	1.7	N/A

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.